

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 11-01-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ứng Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vi Thị Vinh

Ông Hà Chí Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa:
Bà Tường Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Thào Thị S, sinh năm 1972, tại huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La

Nơi cư trú: Bản D, xã M, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Thào A C và bà Mùa Thị X (Đều đã chết); bị cáo có chồng (Đã chết) và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch: Ông Vàng Lao Nụ

Nơi cư trú: Bản Bó Kiếng, xã Chiềng Hặc, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 15 phút, ngày 06 tháng 12 năm 2022 tại bản D, xã M, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an xã Mường Lựm, huyện Yên Châu đến kiểm tra, tuyên truyền về tác hại của ma túy đối với Thào Thị S. Nhận thức được hành vi cất giấu ma túy là vi phạm pháp luật nên Thào Thị S đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói ma túy cất giấu ở túi áo khoác bên phải đang

mặc bên trong gồm có 11 viên nén hình tròn, màu xanh và 04 viên nén hình tròn, màu hồng nghi là ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu phối hợp với Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Thào Thị S và trích rút mẫu để giám định. Kết quả cân tịnh 11 viên nén hình tròn màu xanh có khối lượng 1,07 gam và 04 viên nén màu hồng hình tròn có khối lượng 0,40 gam. Trích 02 viên màu hồng có khối lượng 0,22 gam ký hiệu S và 04 viên màu xanh có khối lượng 0,38 gam ký hiệu S1 làm mẫu giám định chất ma túy, còn lại 0,18 gam viên nén màu hồng và 0,69 gam viên nén màu xanh ký hiệu K nhập kho vật chứng.

Tại kết luận giám định số 1824/KTHS ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu S là ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,22 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,40 gam loại Methamphetamine. Mẫu gửi giám định ký hiệu S1 không phải là ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Thào Thị S khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Do bản thân là người nghiện ma túy nên khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 03/12/2022, S mang theo số tiền 340.000 đồng một mình đi bộ từ lán nương của gia đình tại bản D, xã M, huyện Yên Châu đi đến khu vực bản Tà Phênh, xã Tân Lập, huyện Mộc Châu với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, S gặp một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 40 tuổi đang đi bộ trên đường dân sinh rồi thỏa thuận mua được của người đàn ông này 01 (Một) túi nilon màu hồng bên trong chứa nhiều viên ma túy với giá 340.000 đồng. Mua được ma túy, S cất giấu vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. Từ ngày 03/12/2022 đến ngày 05/12/2022, S một mình sử dụng ma túy tại bếp của gia đình 03 lần, mỗi lần 01 viên bằng hình thức đốt hít. Sau mỗi lần sử dụng S đều cất giấu số ma túy còn lại vào túi áo khoác bên phải đang mặc và không nói cho ai biết. Hồi 18 giờ 15 phút ngày 06 tháng 12 năm 2022, khi S đang ngồi tại bếp của gia đình thì tổ công tác Công an xã Mường Lựm, huyện Yên Châu đến kiểm tra, tuyên truyền về tác hại của ma túy Thào Thị S đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói ma túy cất giấu ở túi áo khoác bên phải đang mặc.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSYC ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Yên Châu để xét xử đối với bị cáo Thào Thị S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Thào Thị S từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La mặt trước

ghi vật chứng vụ Thào Thị S. Bên trong gồm có: 01 túi ni lon màu hồng bên trong có chứa mẫu ký hiệu K, khối lượng 0,87g; 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt không có ý kiến gì bổ sung thêm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi đã thực hiện mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định và lời khai của người chứng kiến sự việc.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 03 tháng 12 năm 2022, bị cáo S đã mua trái phép 01 gói ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân với giá 340.000đồng mang về cất giấu để sử dụng dần. Đến ngày 06 tháng 8 năm 2022 khi tổ công tác Công an huyện Yên Châu đến nhà bị cáo S để tuyên truyền về tác hại của ma túy, S đã tự giác giao nộp số ma túy đang tàng trữ cho tổ công tác. Hành vi cất giấu 0,40 gam Methamphetamine của bị cáo S đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có mức phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ. Tòa án đưa vụ án ra xét xử bị cáo Thào Thị S là đúng người, đúng

tội, đúng pháp luật, không oan sai. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi mà bị cáo đã thực hiện

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Để trừng trị đối với người đã thực hiện hành vi phạm tội, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian chấp hành án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập không ổn định, cá nhân không có tài sản có giá trị lớn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì đã niêm phong, bên trong gồm có: “01 túi ni lon màu hồng bên trong có chứa mẫu ký hiệu K, khối lượng 0,87g; 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu”. Xét thấy đây là những vật cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người đã trực tiếp bán ma túy cho bị cáo, HĐXX xét thấy hành vi mua bán đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải bị xử lý hình sự, nhưng quá trình điều tra không xác định được đối tượng nên không có căn cứ để xử lý ở vụ án này, đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý ở vụ án khác.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Thào Thị S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Thào Thị S 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2022 là ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy của Công an tỉnh Sơn La phát hành mặt trước ghi: “ Vật chứng vụ Thào Thị S tàng trữ trái phép chất ma túy bên trong gồm có: 01 túi ni lon màu hồng có chứa mẫu ký hiệu K có khối lượng 0,87 gam (trong đó có 0,18 gam Methamphetamine và 0,69 gam viên nén màu xanh không phải là ma túy; 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu”. Vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 29/12/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu và Công an huyện Yên Châu

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án sơ thẩm (ngày 11/01/2023).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- CA huyện Yên Châu;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện Yên Châu;
- Bị cáo;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ứng Văn Cường